

Số: 05/2020/TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
 - Mã chứng khoán: TPB
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 37688998
 - Fax: 024. 37688979
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Tiên
Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 21/01/2020 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2019

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

Đại diện tổ chức

Người UQ CBTT

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Quang Tiên

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2019
(Bản công bố)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên công ty niêm yết: **Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 37688998 Fax: 024. 37688979
- Vốn điều lệ: 8.565.892.060.000 đồng
- Mã chứng khoán: TPB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Năm 2019, TPBank đã tổ chức 02 đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và 01 kỳ ĐHĐCĐ thường niên để thông qua các Nghị quyết ĐHĐCĐ với các nội dung cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	29/01/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.- Thông qua việc ban hành mới Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.- Thông qua việc ban hành mới Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.
2	02/2019/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	23/04/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị.- Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động năm 2018 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị.- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Ban Điều hành.- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.- Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động năm 2018 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.- Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018. - Thông qua Phương án thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Tiên Phong. - Thông qua chủ trương tìm kiếm, mua lại Công ty Tài chính. - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong bằng hình thức phát hành riêng lẻ.
3	03/2019/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	09/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án Phát hành 200 triệu USD Trái phiếu Quốc tế vốn cấp II của Ngân hàng TMCP Tiên Phong trong năm 2019. - Thông qua phương án sử dụng vốn phát hành trái phiếu. - Thông qua việc niêm yết 200 triệu USD Trái phiếu Quốc tế vốn cấp II của Ngân hàng TMCP Tiên Phong ở nước ngoài.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT của TPBank đã tổ chức 34 phiên họp (bao gồm 03 phiên họp tập trung và 31 phiên xin ý kiến qua email). Chi tiết như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự		Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
					Họp tập trung	Xin ý kiến qua email		
1	Ông Đỗ Minh Phú	Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
2	Ông Lê Quang Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
3	Ông Đỗ Anh Tú	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
4	Ông Shuzo Shikata	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
5	Ông Phạm Công Tứ	Thành viên HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
6	Bà Nguyễn Thu Hà	Thành viên HĐQT	20/04/2018		3	31	100%	
7	Ông Eiichiro So	Thành viên HĐQT	20/04/2018		2	31	97%	Vướng lịch công tác
8	Bà Đỗ Thị Nhung	Thành viên HĐQT độc lập	20/04/2018		3	31	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc):

HĐQT được ĐHĐCĐ bầu và trao quyền để thực hiện việc quản trị Ngân hàng. HĐQT điều hành Ngân hàng thông qua việc giám sát, rà soát và đưa ra những hướng dẫn trong quá trình thiết lập định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng. Bên cạnh việc thực hiện quản trị Ngân hàng thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT còn giám sát hoạt động điều hành đối với Tổng Giám đốc (TGD) và Ban điều hành (BDH) thông qua việc thiết lập, duy trì cơ chế họp giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý, với các cuộc họp quy mô cỡ nhỏ và lớn tùy theo phạm vi, tính chất công việc và theo chủ đề với TGD, BDH. HĐQT thường xuyên tổ chức họp với BDH, với Giám đốc Khối theo từng chủ đề, nắm bắt tình hình công việc của BLĐ Ngân hàng, lắng nghe các cán bộ quản lý báo cáo tổng hợp hoạt động kinh doanh, cùng BDH thảo luận những vấn đề then chốt, tác động lớn đến hoạt động của Ngân hàng, qua đó giúp TGD và BDH đưa ra những giải pháp kinh doanh phù hợp, thông suốt.

Ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất, phi tập trung, lấy ý kiến bằng văn bản khi có các vấn đề quan trọng phát sinh, nhằm hỗ trợ BDH kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, trở ngại trong hoạt động kinh doanh, định hướng, thay đổi khi cần thiết.

Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đã trực tiếp đến thăm, làm việc với 13 chi nhánh. Thông qua đó nắm bắt được tình hình triển khai các chủ trương, chính sách, kế hoạch kinh doanh của HĐQT xuống cấp độ chi nhánh, đồng thời lắng nghe những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại để khuyến nghị các biện pháp kịp thời tháo gỡ, nắm bắt những thực trạng kinh doanh và nhu cầu hợp lý của chi nhánh để phục vụ cho việc xây dựng và triển khai chiến lược, kế hoạch hoạt động kinh doanh các năm tới phù hợp với thực tiễn, mang lại hiệu quả cao.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị:

HĐQT thực hiện chức năng quản trị hoạt động của TPBank thông qua các Ủy ban trực thuộc nhằm hoàn thành có hiệu quả các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao phó.

✦ **Ủy ban Quản trị cấp cao (EXCO):** Thực hiện vai trò là cơ quan thường trực tham mưu, giúp việc cho HĐQT. Ủy ban EXCO trong năm 2019 đã bám sát kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm để chỉ đạo triển khai, định hướng cho TGD, Ban Điều hành (BDH) đưa ra các quyết định đúng đắn, các chủ trương chính sách kịp thời, qua đó đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, kiểm soát nâng cao chất lượng tài sản đặc biệt là chất lượng tín dụng, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm an toàn hoạt động. Trong năm 2019, Ủy ban EXCO đã tổ chức 12 cuộc họp giao ban tháng với các thành viên BDH, các cán bộ quản lý cấp cao tại hội sở và các đơn vị kinh doanh; 3 cuộc họp giao ban Quý với riêng bộ máy BDH bao gồm TGD, PTGD và các Giám đốc Khối. Tại các cuộc họp này, Ủy ban EXCO còn đặc biệt chú trọng hướng dẫn, đào tạo cho cán bộ chủ chốt hoàn thiện năng lực chuyên môn, các kỹ năng mềm trong quản lý và nhấn mạnh việc hình thành tác phong lãnh đạo tốt, coi đó là yếu tố cốt lõi nuôi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo đủ năng lực đáp ứng nhu cầu phát triển trung - dài hạn của Ngân hàng. Ủy ban EXCO cũng yêu cầu BDH nghiêm túc thực hiện Chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm

phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng, hạ lãi suất nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực ngành nghề ưu tiên, cắt giảm chi phí, góp phần thực hiện an sinh xã hội và phát triển bền vững.

✦ **Ủy ban Giám sát Quản lý Tài sản nợ, Tài sản có (SALCO):** Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện giám sát quản lý cấp cao trong các hoạt động của Hội đồng ALCO, Tiểu ban ALCO. Trong năm 2019, Ủy ban SALCO đã tham gia 20 cuộc họp của Hội đồng ALCO và Tiểu ban ALCO cũng như có ý kiến giám sát với 61 Tờ trình lên Hội đồng ALCO. Theo đó đã thực hiện hiệu quả công tác giám sát cơ cấu bảng cân đối tài sản, phù hợp với chính sách quản lý rủi ro; giám sát việc thực hiện hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ Ngân hàng; giám sát việc xây dựng và quyết định khung lãi suất huy động và cho vay, khung giá cho các sản phẩm khác, kế hoạch huy động vốn, kế hoạch sử dụng vốn, nguyên tắc FTP và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý Tài sản/Nợ phải trả của Ngân hàng.

Đối với Hội đồng quản lý vốn, Ủy ban SALCO thực hiện giám sát việc thực hiện tuân thủ các giới hạn về mức đủ vốn theo quy định của TPBank và pháp luật; giám sát việc xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về Bộ chỉ số tài chính, các giới hạn về mức đủ vốn theo yêu cầu của HĐQT, yêu cầu và kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.

Ngoài ra, Ủy ban còn tham mưu cho HĐQT ban hành các Quy chế liên quan đến hoạt động quản lý Tài sản/Nợ phải trả, quản lý vốn, quản lý Bộ Chỉ Số Tài Chính.

✦ **Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư:** Trong năm 2019, Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư đã giám sát việc trình HĐQT thông qua việc phát hành trái phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn trung và dài hạn cho Ngân hàng; giám sát việc ra quyết định cấp các khoản cấp tín dụng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ cho các đối tượng là người có liên quan của HĐQT theo quy định của pháp luật. Khi xin ý kiến các thành viên HĐQT đã được các thành viên HĐQT đồng thuận nhất trí cao, qua đó công việc kinh doanh của Ngân hàng luôn đảm bảo trôi chảy, nhuận nhuyển và hiệu quả.

Ngoài ra, Ủy ban còn giám sát việc phê duyệt và ban hành các văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng, các văn bản liên quan đến tài sản bảo đảm và đầu tư mua, bán giấy tờ có giá thuộc chức năng, nhiệm vụ của HĐQT.

✦ **Ủy ban Quản lý Rủi ro:** có chức năng đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc giám sát của HĐQT đối với quản lý rủi ro và thực hiện các công việc do HĐQT giao, phân quyền phù hợp với quy định của pháp luật. Trong năm 2019, Ủy ban Quản lý Rủi ro đã tham mưu và trình HĐQT phê duyệt Chính sách quản lý rủi ro (trong đó có Khung Quản lý rủi ro, Khẩu vị rủi ro, Danh sách các rủi ro trọng yếu và Chiến lược quản lý rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu...), làm cơ sở cho việc quyết định các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, các phương án xử lý rủi ro cụ thể của Ngân hàng. Ngoài ra, Ủy ban Quản lý Rủi ro đã tham mưu cho HĐQT phê duyệt hơn 20 Quy chế, quy định liên quan đến quản trị rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro vận hành, và hàng loạt các Báo cáo định kỳ khác. Ủy ban Quản lý Rủi ro đã thực hiện công tác giúp việc HĐQT trong việc giám sát

các đơn vị trong việc thực thi Chính sách rủi ro và các quyết định về quản lý rủi ro có liên quan của TGD.

Ủy ban Quản lý Rủi ro cũng đã và đang tham gia với vai trò tham mưu trong việc xây dựng và triển khai việc áp dụng tiêu chuẩn Basel II tại TPBank, trong đó nổi bật có việc thực hiện các Dự án nhằm đưa TPBank đạt các tiêu chuẩn Basel II bao gồm áp dụng sớm Thông tư số 41/2016/TT-NHNN và tuân thủ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN.

✦ **Ủy ban Nhân sự:** Định kỳ hàng tháng, UBNS họp và xem xét quyết định các vấn đề về nhân sự trong thẩm quyền của Ủy ban, đồng thời trực tiếp chỉ đạo Khối Quản trị nguồn nhân lực thực hiện các hoạt động theo định hướng của Ngân hàng. Các hoạt động chính của UBNS trong năm 2019:

+ Tham mưu, giúp việc cho HĐQT liên quan đến công tác nhân sự. Thông qua Ủy ban Nhân sự, các vấn đề liên quan đến bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý của Ngân hàng đã được tham mưu cho HĐQT để xem xét quyết định phù hợp, kịp thời, đảm bảo chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cao của Ngân hàng theo quy định của Luật Các TCTD và Điều lệ TPBank.

+ Tham mưu cho HĐQT trong việc định hướng xây dựng chỉ tiêu chi phí nhân viên và định biên nhân sự cho hoạt động năm 2020.

+ Thay mặt HĐQT thực hiện chỉ đạo, quản lý công tác nhân sự: Chỉ đạo khối Quản trị nguồn nhân lực kiểm soát chặt định biên, đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn nhân lực và thúc đẩy tăng năng suất lao động; tăng cường phát triển cán bộ từ nguồn nội bộ, tạo cơ hội thăng tiến cho CBNV.

+ Phê duyệt hệ thống chính sách (văn bản), hồ sơ liên quan công tác nhân sự.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2019/NQ-TPB.HĐQT	03/02/2019	- Thông qua tái cấp hạn mức tín dụng cho FSOFT.
2	06/2019/NQ-TPB.HĐQT	07/03/2019	- Thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức ĐHCĐ 2019.
3	10/2019/NQ-TPB.HĐQT	20/05/2019	- Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ.
4	14/2019/NQ-TPB.HĐQT	05/06/2019	- Thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
5	23/2019/NQ-TPB.HĐQT	02/10/2019	- Thông qua việc mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong
6	1908/2019/QĐ-TPB	26/10/2019	- Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Chánh Văn phòng, Văn phòng Hội đồng Quản trị giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	24/2019/NQ-TPB.HĐQT	28/10/2019	- Thông qua việc mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Năm 2019, BKS tiến hành họp 04 phiên toàn thể với thành phần như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu nhiệm kỳ BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự ⁽¹⁾	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Bảo	Trưởng BKS	20/04/2018		4/4	100%	
2	Ông Thái Duy Nghĩa	Thành viên BKS chuyên trách	20/04/2018		4/4	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên BKS không chuyên trách	20/04/2018		4/4	100%	

(1) Tính số phiên họp toàn thể BKS.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông:

- Giám sát HĐQT, BĐH trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và việc quản trị, điều hành thực hiện các định hướng, kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ thông qua.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu an toàn tài chính và rủi ro hoạt động Ngân hàng. Qua giám sát cho thấy HĐQT đã kịp thời chỉ đạo chiến lược và thực hiện những chuyển đổi quan trọng trong công tác quản trị, điều hành Ngân hàng, tăng cường giám sát quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn; thực hiện có hiệu quả Phương án tái cơ cấu Ngân hàng giai đoạn 2016 – 2020. Qua đó, nâng cao công tác kiểm soát, chất lượng tài sản; tăng cường các biện pháp thu hồi nợ quá hạn, nợ xấu.
- Chỉ đạo kiểm toán nội bộ (KTNB) thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2019 và thường xuyên đánh giá chất lượng kiểm toán. Ban hành quy trình, hướng dẫn thực hiện kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn và kiểm toán, đánh giá việc thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41. Phối hợp với Khối Quản trị rủi ro báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 42 của Quốc hội về Thí điểm xử lý nợ xấu ngành Ngân hàng.
- Theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, các công ty, người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ. Các giao dịch nội bộ mua cổ phiếu TPBank được tuân thủ quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác:

- Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng, BKS thường xuyên tham gia cuộc họp của HĐQT/ Ủy ban Quản trị cấp cao, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BĐH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu cơ bản về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng để phục vụ yêu cầu kiểm soát.
- Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã trao đổi, kiến nghị công tác điều hành và kiểm soát nội bộ. Các kiến nghị của BKS đã được HĐQT, BĐH ghi nhận và chỉ đạo khắc phục.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ, BKS đã ban hành mới Quy định Tổ chức và hoạt động của BKS; Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm kiểm toán nội bộ (KTNB); Quy trình KTNB và áp dụng bộ KPIs, JD cho các vị trí, nhiệm vụ của KTNB. Chức năng Kiểm soát tuân thủ được tách biệt với chức năng KTNB. Xây dựng cơ chế phối hợp với HĐQT, TGD và các đơn vị chuyên môn. Bộ máy KTNB được kiện toàn và đã đi vào hoạt động.
- Tổ chức thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính năm 2018, 2019 và đánh giá việc tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động.
- Làm việc với Công ty kiểm toán độc lập, chia sẻ thông tin, ý kiến tư vấn qua kiểm toán báo cáo tài chính.
- Phối hợp với Hội đồng Nhân sự tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ. Chỉ đạo áp dụng các thủ tục kiểm toán tiên tiến, tăng cường năng lực phát hiện, tư vấn, cảnh báo, kiến nghị kiểm soát các rủi ro, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Quản trị công ty là hoạt động hết sức cần thiết với TPBank, nhằm đảm bảo sự công bằng, minh bạch, lợi ích không chỉ của cổ đông mà còn với cộng đồng, xã hội cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh, hướng tới mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Ngày 26/10/2019, TPBank đã chính thức bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Ngân hàng, càng thể hiện vai trò quan trọng của hoạt động này đối với Ngân hàng.

Trong năm 2019, TPBank đã cử cán bộ tham gia Tập huấn về “Thẻ điểm Quản trị Công ty Niêm yết Việt Nam và các vấn đề công bố thông tin trên Báo cáo thường niên/ Báo cáo Phát triển bền vững” do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Ngoài ra, TPBank cũng chủ động tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng quản lý, điều hành, quản trị, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên cũng như cử cán bộ chuyên trách tham dự các khóa đào tạo, tập huấn về quản trị công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

V. Danh sách về người có liên quan của TPBank theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của TPBank với chính TPBank:

1. Danh sách về người có liên quan của TPBank:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. Thành viên Hội đồng Quản trị								
1	Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật			20/04/2018		
2	Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin			20/04/2018		
3	Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT			20/04/2018		
4	Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HĐQT			20/04/2018		
5	Phạm Công Tứ		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
6	Nguyễn Thu Hà		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
7	Eiichiro So		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
8	Đỗ Thị Nhung		Thành viên HĐQT độc lập			20/04/2018		
II. Ban điều hành								
1	Nguyễn Hưng		Tổng Giám đốc			03/10/2017		
2	Lê Hồng Nam		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Nguyễn Việt Anh		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
4	Nguyễn Hồng Quân		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
5	Khúc Văn Họa		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
6	Đình Văn Chiến		Phó Tổng Giám đốc			15/04/2016		
7	Phạm Đông Anh		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
8	Trương Thị Hoàng Lan		Phó Tổng Giám đốc			28/12/2018		
III. Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Bảo		Trưởng BKS			20/04/2018		
2	Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS chuyên trách			20/04/2018		
3	Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS không chuyên trách			20/04/2018		
IV. Kế toán trưởng								
1	Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng			26/04/2013		

2. **Giao dịch giữa TPBank với người có liên quan của TPBank; hoặc giữa TPBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Không có.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ TPBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do TPBank nắm quyền kiểm soát:**

Không có.

4. Giao dịch giữa TPBank với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa TPBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có.

4.2. Giao dịch giữa TPBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của TPBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>I. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Hội đồng Quản trị</i>								
1	Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật			0	0%	
1.1	Nguyễn Kim Phương		Mẹ			0	0%	
1.2	Vũ Anh Thư		Vợ			0	0%	
1.3	Đỗ Minh Đức		Con trai			10.665.573	1,25%	
1.4	Ngô Đặng Trà My		Con dâu			0	0%	
1.5	Đỗ Vũ Phương Anh		Con gái			10.665.573	1,25%	
1.6	Bùi Quang Tuyển		Con rể			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Đỗ Thị Minh Thuận		Chị gái			0	0%	
1.8	Đỗ Thái Tùng		Anh trai			0	0%	
1.9	Đỗ Thị Kim Diệp		Chị dâu			0	0%	
1.10	Đỗ Tất Cường		Anh trai			0	0%	
1.11	Nguyễn Thu Hương		Chị dâu			0	0%	
1.12	Đỗ Quốc Bình		Em trai			0	0%	
1.13	Nguyễn Nguyệt Nga		Em dâu			0	0%	
1.14	Đỗ Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
1.15	Đào Bích Hạnh		Em dâu			0	0%	
1.16	Đỗ Kim Dung		Em gái			0	0%	
1.17	Đỗ Xuân Mai		Em gái			0	0%	
1.18	Hoàng Anh Tuấn		Em rể			0	0%	
1.19	Đỗ Anh Tú		Em trai			35.551.912	4,15%	
1.20	Trung Thị Lâm Ngọc		Em dâu			855.807	0,10%	
1.21	Đỗ Khôi Nguyên		Em trai			0	0%	
1.22	Tian Xiao		Em dâu			0	0%	
1.23	Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI		Đại diện phần vốn góp	- 0100365621 - 11/04/2007 - Sở Kế hoạch đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Ruby Plaza, 44 Lê Ngọc Hân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	56.883.060	6,64%	
2	Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin			34.591.050	4,04%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Lê Trung Dũng		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Nguyễn Thị An		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Đoàn Ngọc Thu		Vợ			0	0%	
2.4	Lê Nữ Cẩm Tú		Con gái			0	0%	
2.5	Hannes Kaltenbrunner		Con rể			0	0%	
2.6	Lê Đoàn An Khê		Con gái					
2.7	Lê Quang Diệu		Con trai					
2.8	Lê Nữ Quỳnh Nga		Em gái			0	0%	
2.9	Nguyễn Văn Chiến		Em rể			0	0%	
2.10	Lê Nữ Quỳnh Mai		Em gái			0	0%	
2.11	Nguyễn Ngọc Hương		Em rể			0	0%	
3	Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT			35.551.912	4,15%	
3.1	Nguyễn Kim Phương		Mẹ			0	0%	
3.2	Trung Thị Lâm Ngọc		Vợ			855.807	0,10%	
3.3	Đỗ Quỳnh Anh		Con gái			27.797.531	3,25%	
3.4	Đỗ Minh Quân		Con trai			32.028.750	3,74%	
3.5	Đỗ Thị Minh Thuận		Chị gái			0	0%	
3.6	Đỗ Thái Tùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Đỗ Thị Kim Diệp		Chị dâu			0	0%	
3.8	Đỗ Tất Cường		Anh trai			0	0%	
3.9	Nguyễn Thu Hương		Chị dâu			0	0%	
3.10	Đỗ Minh Phú		Anh trai			0	0%	
3.11	Vũ Anh Thư		Chị dâu			0	0%	
3.12	Đỗ Quốc Bình		Anh trai			0	0%	
3.13	Nguyễn Nguyệt Nga		Chị Dâu			0	0%	
3.14	Đỗ Anh Tuấn		Anh trai			0	0%	
3.15	Đào Bích Hạnh		Chị dâu			0	0%	
3.16	Đỗ Kim Dung		Chị gái			0	0%	
3.17	Đỗ Xuân Mai		Chị gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.18	Hoàng Anh Tuấn		Anh rể			0	0%	
3.19	Đỗ Khôi Nguyên		Em trai			0	0%	
3.20	Tian Xiao		Em dâu			0	0%	
3.21	Công ty Cổ phần Diana Unicharm		Tổng Giám đốc	- 0100507058 - 11/04/2007 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Khu Công nghiệp Vĩnh Tuy, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.22	Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thủy		Chủ tịch HĐQT	- 0103014120 - 07/11/2005 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	53B Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
3.23	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong		Chủ tịch HĐQT	- 0304814339 - 01/02/2007 - Cục Thuế TP.HCM	Tầng 2, số 75 - 77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	0	0%	
4	Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0%	
4.1	Shogo Shikata		Cha đẻ			0	0%	
4.2	Kyoko Shikata		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Erika Shikata		Vợ			0	0%	
4.4	Riku Shikata		Con trai			0	0%	
4.5	Kai Shikata		Con trai			0	0%	
4.6	Masakazu Shikata		Anh trai			0	0%	
4.7	Keiji Shikata		Anh trai			0	0%	
4.8	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư FPT		Thành viên HĐQT	- 0102326106 - 26/07/2007 - Cục Thuế Hà Nội	Tầng 9, tòa nhà TTC Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
4.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT		Thành viên HĐQT	- 0102324187 - 25/07/2007 - Cục Thuế Hà Nội	52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Hà Nội	168	0%	
4.10	SBI VEN HOLDINGS PTE. LTD.		Đại diện phân vốn góp	- 200710130N - 07/06/2007 - Singapore	9 Battery Road, #15-01, Straits Trading Building, Singapore 049910	39.691.307	4,63%	
5	Phạm Công Tứ		Thành viên HĐQT			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Đình Thu Trang		Vợ			0	0%	
5.2	Phạm Công Minh		Con trai			0	0%	
5.3	Phạm Công Minh Sơn		Con trai					
5.4	Phạm Công Nam Sơn		Con trai					
5.5	Phạm Thị Tư		Chị gái			0	0%	
5.6	Bùi Quang Vinh		Anh rể			0	0%	
5.7	Phạm Văn Tư		Anh trai			0	0%	
5.8	Nguyễn Thị Bích Thủy		Chị dâu			0	0%	
5.9	Phạm Đại Tá		Em trai			0	0%	
5.10	Phạm Thị Lua		Em gái			0	0%	
5.11	Phạm Thị Thúy Len		Em gái			0	0%	
5.12	Nguyễn Văn Thạch		Em rể			0	0%	
5.13	Phạm Thị Hồng Gấm		Em gái			0	0%	
5.14	Trần Văn Phong		Em rể			372.554	0,04%	
5.15	Tổng Công ty Cổ phần Tài bảo hiểm Quốc gia Việt Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	- 28/GPĐC4/KDBH - 12/08/2014 - Bộ Tài chính	141 Lê Quán, Hoàn Kiếm, Hà Nội	38.434.500	4,49%	
5.16	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu		Thành viên HĐQT	- 37GP/KDBH - 19/06/2006 - Bộ Tài chính	Tầng 16, Tòa nhà Nam Á. Số 201- 203 Cách Mạng Tháng 8, Phường 4, Quận 3, TP. HCM	0	0%	
5.17	Công ty Cổ phần Đầu tư VinareInvest		Chủ tịch HĐQT	- 0103034106 - 25/12/2008 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	141 Lê Quán, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
6	Nguyễn Thu Hà		Thành viên HĐQT			0	0%	
6.1	Nguyễn Minh Nguyệt		Mẹ đẻ			0	0%	
6.2	Trần Đình Quốc		Chồng			0	0%	
6.3	Trần Thu Minh		Con gái			0	0%	
6.5	Đình Xuân Lợi		Con rể			0	0%	
6.6	Trần Đình Đức		Con trai			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Nguyễn Văn Phúc		Anh trai			0	0%	
6.8	Vũ Thị Việt Hồng		Chị dâu			0	0%	
6.9	Nguyễn Thị Yên		Chị gái			0	0%	
6.10	Nguyễn Kim Vỹ		Anh rể			0	0%	
6.11	Nguyễn Nguyệt Nga		Em gái			0	0%	
6.12	Đinh Phan Thi		Em rể			0	0%	
6.13	Nguyễn Hồng Liên		Em gái			0	0%	
6.14	Khổng Dương Thùy		Em rể			0	0%	
7	Eiichiro So		Thành viên HĐQT			0	0%	
7.1	Tadashi So		Cha đẻ			0	0%	
7.2	Fumiko So		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Mami So		Vợ			0	0%	
7.4	Manami So		Con gái			0	0%	
7.5	Shunsuke So		Con trai			0	0%	
7.6	Mamiko So		Em gái			0	0%	
7.7	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT		Thành viên BKS	- 0102324187 - 25/07/2007 - Cục Thuế Hà Nội	52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Hà Nội	168	0%	
7.8	SBI VEN HOLDINGS PTE. LTD.		Đại diện phần vốn góp	- 200710130N - 07/06/2007 - Singapore	9 Battery Road, #15-01, Straits Trading Building, Singapore 049910	39.691.307	4,63%	
8	Đỗ Thị Nhung		Thành viên HĐQT độc lập			0	0%	
8.1	Đỗ Ngọc Đăng		Cha đẻ			0	0%	
8.2	Trần Thị Thu		Mẹ đẻ			0	0%	
8.3	Phạm Văn Sinh		Chồng			0	0%	
8.4	Phạm Hải Hà		Con gái			0	0%	
8.5	Nguyễn Trọng Đắc		Con rể			0	0%	
8.6	Phạm Hải Yến		Con gái			0	0%	
8.7	Đỗ Thị Tuyết		Em gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Vũ Đức Chinh		Em rể			0	0%	
8.9	Đỗ Thị Tươi		Em gái			0	0%	
8.10	Đào Văn Thiệp		Em rể			0	0%	
8.11	Đỗ Thị Thắm		Em gái			0	0%	
8.12	Đỗ Thị Thùy		Em gái			0	0%	
8.13	Đỗ Thị The		Em gái			0	0%	
8.14	Nguyễn Quốc Tuyển		Em rể			0	0%	
8.15	Đỗ Thị Thêu		Em gái			0	0%	
8.16	Hoàng Văn Dũng		Em rể			0	0%	
II. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban điều hành								
1	Nguyễn Hưng		Tổng Giám đốc			0	0%	
1.1	Phạm Thị Cúc		Mẹ đẻ			0	0%	
1.2	Bùi Kim Tâm		Vợ			0	0%	
1.3	Nguyễn Quỳnh Anh		Con gái			0	0%	
1.4	Nguyễn Trí Dũng		Con trai			0	0%	
1.5	Nguyễn Minh		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Thành Huân		Anh trai			0	0%	
1.7	Trịnh Thị Vân Anh		Chị dâu			0	0%	
1.8	Nguyễn Hải		Em trai			0	0%	
1.9	Nguyễn Quỳnh Lam		Em dâu			0	0%	
1.10	Nguyễn Thị Phương		Em gái			0	0%	
1.11	Nguyễn Anh Tuấn		Em rể			0	0%	
2	Lê Hồng Nam		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
2.1	Lê Đình Bình		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Đặng Thị Bích Thược		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Lê Thị Thanh Hồng		Vợ			0	0%	
2.4	Lê Bình Phương Uyên		Con gái			0	0%	
2.5	Lê Thị Ngọc Diệp		Chị gái			0	0%	
2.6	Lê Hồng Sơn		Em trai			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Lê Thị Thúy Hồng		Em gái			0	0%	
2.8	Lê Thị Thúy		Em gái			0	0%	
2.9	Đỗ Hoàng Minh		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Văn Hận		Em rể			0	0%	
2.11	Trần Thị Bích Hiền		Em dâu			0	0%	
3	Nguyễn Việt Anh		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
3.1	Nguyễn Văn Duyệt		Cha đẻ			0	0%	
3.2	Trần Thị Tâm		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Hào		Vợ			0	0%	
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Anh		Con gái					
3.5	Nguyễn Việt Đức Trí		Con trai					
3.6	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Con gái					
3.7	Nguyễn Tuấn Anh		Anh trai			0	0%	
3.8	Nguyễn Thị Bích Thủy		Chị dâu			0	0%	
4	Nguyễn Hồng Quân		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
4.1	Nguyễn Hữu Hùng		Cha đẻ			0	0%	
4.2	Vi Kim Phong		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Trịnh Mai Hương		Vợ			0	0%	
4.4	Nguyễn Mai Linh		Con gái			0	0%	
4.5	Nguyễn Trịnh Khánh Đức		Con trai					
4.6	Nguyễn Kim Chi		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Trần Hậu		Anh rể			0	0%	
4.8	Nguyễn Phong Lan		Em gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Quang Huy		Em rể			0	0%	
5	Khúc Văn Họa		Phó Tổng Giám đốc			6.952	0,0008%	
5.1	Vũ Thị Bé		Mẹ đẻ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Phạm Thị Thu Huyền		Vợ			0	0%	
5.3	Khúc Thị Huyền Mai		Con gái					
5.4	Khúc Thị Huyền Trang		Con gái					
5.5	Khúc Sơn Hải		Con trai					
5.6	Lê Thị Phương		Chị dâu			0	0%	
5.7	Khúc Thị Hoàng		Chị gái			0	0%	
5.8	Lê Văn Đôn		Anh rể			0	0%	
5.9	Khúc Thị Hạ		Chị gái			0	0%	
5.10	Vũ Văn Cháp		Anh rể			0	0%	
5.11	Khúc Thị Hoàn		Chị gái			0	0%	
6	Đình Văn Chiến		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
6.1	Đình Văn Dương		Cha đẻ			0	0%	
6.2	Lê Thị Đàm		Mẹ đẻ			0	0%	
6.3	Nguyễn Thị Mai Anh		Vợ			0	0%	
6.4	Đình Nhật Minh		Con trai					
6.5	Đình Nhật Nam		Con trai					
6.6	Đình Văn Hạnh		Em trai			0	0%	
6.7	Vũ Thị Thu Hà		Em dâu			0	0%	
6.8	Đình Văn Phúc		Em trai			1.793	0%	
6.9	Nguyễn Thị Đào		Em dâu			0	0%	
6.10	Đình Văn Thiện		Em trai			0	0%	
6.11	Lê Thị Hiền		Em dâu			0	0%	
7	Phạm Đông Anh		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
7.1	Phạm Văn Đoan		Cha đẻ			0	0%	
7.2	Nguyễn Thị Thạo		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Vợ			0	0%	
7.4	Phạm Anh Đức		Con trai			0	0%	
7.5	Phạm Đức Trung		Con trai					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Phạm Thị Hồng Đào		Chị gái			0	0%	
8	Trương Thị Hoàng Lan		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
8.1	Trương Quyết Thắng		Cha đẻ			0	0%	
8.2	Trương Thị Minh Nhung		Mẹ đẻ			0	0%	
8.3	Trương Thị Hoàng Yến		Em gái			0	0%	
8.4	Nguyễn Ngân Giang		Con gái					
8.5	Nguyễn Minh Dũng		Con trai					
8.6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong		Thành viên HĐQT độc lập	- 0304814339 - 01/02/2007 - Cục Thuế TP.HCM	Tầng 2, số 75 - 77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	0	0%	
III. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Bảo		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Vũ Quốc Bình		Chồng			0	0%	
1.2	Vũ Ngọc Diệp		Con gái			0	0%	
1.3	Nguyễn Ngọc Quang		Con rể			0	0%	
1.4	Nguyễn Duy Tác		Anh trai			0	0%	
1.5	Nguyễn Thị Thu		Chị dâu			0	0%	
1.6	Nguyễn Duy Tâm		Anh trai			0	0%	
1.7	Phạm Thị Phương		Chị dâu			0	0%	
1.8	Nguyễn Kim Phong		Anh rể			0	0%	
1.9	Nguyễn Duy Giám		Em trai			0	0%	
1.10	Đỗ Kim Chi		Em dâu			0	0%	
1.11	Nguyễn Duy Chính		Em trai			0	0%	
1.12	Lê Thị Ngọc Lan		Em dâu			0	0%	
2	Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS chuyên trách			14.641	0,0017%	
2.1	Thái Duy Hoà		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Thái Thị Nguyệt		Mẹ đẻ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Vũ Thị Hương Trà		Vợ			0	0%	
2.4	Thái Thanh Tùng		Con trai			0	0%	
2.5	Thái Vân Anh		Con gái			0	0%	
2.6	Thái Thanh Hằng		Con gái					
2.7	Thái Duy Quang		Con trai					
2.8	Thái Duy Dũng		Anh trai			0	0%	
2.9	Thái Thị Kim Dung		Em gái			0	0%	
2.10	Lương Văn Nghĩa		Em rể			0	0%	
2.11	Thái Thị Quỳnh Hoa		Em gái			0	0%	
3	Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS không chuyên trách			0	0%	
3.1	Lê Thị Minh Khánh		Mẹ đẻ			0	0%	
3.2	Nguyễn Quang Bắc		Chồng			0	0%	
3.3	Nguyễn Hà Anh		Con gái					
3.4	Nguyễn Đức Anh		Con trai					
3.5	Nguyễn Thị Thu Nga		Chị gái			0	0%	
3.6	Nguyễn Đức Minh		Anh rể			0	0%	
3.7	Công ty TNHH FD		Chủ tịch	- 0103859040 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	33.451.786	3,91%	
3.8	Công ty TNHH JB		Chủ tịch	- 0103858939 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	32.707.759	3,82%	
3.9	Công ty TNHH SP		Chủ tịch	- 0103859139 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	28.619.289	3,34%	
3.10	Công ty TNHH VG		Chủ tịch	- 0103859019 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	36.796.227	4,30%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
IV. Người có liên quan của người nội bộ là Kế toán trưởng								
1	Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng			0	0%	
1.1	Lê Sỹ Hồi		Cha đẻ			0	0%	
1.2	Khuong Thị Bích Ngọc		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Phạm Nam Anh		Chồng			0	0%	
1.4	Phạm Nam Khánh		Con trai					
1.5	Phạm Lê Minh Khanh		Con gái			0	0%	
1.6	Lê Thúy Vinh		Em gái			0	0%	
1.7	Nguyễn Hải Thắng		Em rể			0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của TPBank:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hào	Vợ Ông Nguyễn Việt Anh – Phó Tổng Giám đốc	0	0%	0	0%	Mua 30.510 CP và bán 30.510 CP

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Ngày 09/08/2019, TPBank được trao giải Doanh nghiệp có hoạt động quan hệ nhà đầu tư tốt nhất 2019 (IR Awards 2019) do Hiệp hội các nhà Quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) phối hợp với Vietstock tổ chức.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

